

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI H NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 624/2022/HS-PT

Ngày: 30/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI H NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Hạnh;

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Xuân Trọng;

Ông Đặng Đình Lực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại H Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy H1, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại H Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 2 năm 2022 đối với bị cáo Trần Xuân T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**\* Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Trần Xuân T**, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm K, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1956; con bà Trần Thị N, sinh năm 1958; Gia đình có 03 chị em, T là con thứ 3, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 24/6/2021 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**2. Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Xóm 12 xã Xuân H, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 19, xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1959; con bà Lâm Thị D, sinh năm 1963; Gia đình có ba chị em, T2 là con thứ hai; vợ Vũ Thị M, sinh năm 1990, có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 23/7/2021, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Lương Hữu H, Lê Quang Đ, Vũ THành C, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T3, Trần Ngọc T4, Trần Văn H1, Lê Văn T5,

Trần Thanh T6 không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị  
Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định (PC02) thực hiện Quyết định ủy thác điều tra số 167/ PC02 ngày 02/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an tHành phố Hà Nội ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tiến hành điều tra về Hành vi đánh bạc “Tài Xỉu” trực tuyến trên mạng Internet thông qua ứng dụng “Sun Casino” trên điện thoại di động đối với Lê Quang Đ (tức H1 cóc, sinh năm 1990, trú tại: Xóm T, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định). Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận có Hành vi tham gia đánh bạc trực tuyến trên mạng dưới hình thức game bài đổi thưởng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã có công văn số 579/PC02 ngày 17/6/2021 trả lời Cơ quan CSĐT Công an tHành phố Hà Nội về kết quả ủy thác điều tra đối với Lê Quang Đ.

Trong quá trình điều tra theo quyết định ủy thác điều tra của Công an tHành phố H Nội, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định còn phát hiện Lê Quang Đ sử dụng số điện thoại 0904160404 (đăng ký tên Lê Quang Đ) lập tài khoản Facebook “ H1 Cóc Quán” và tài khoản Zalo “ Ông Tổng C” để đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề được thua bằng tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 6/2021, Đ thường dùng 2 tài khoản nêu trên để nhắn tin mua số lô, số đề với 02 đối tượng là Lương Hữu H, sinh năm 1990, HKTT: xóm Đ, xã Mỹ T, huyện Mỹ L và Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, trú tại: TDP An H, thị trấn Mỹ L, huyện Mỹ L. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Đ và sao in T2 bộ tin nhắn thể hiện nội dung mua bán số lô, số đề với Lương Hữu H và Nguyễn Thị H.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: H cùng chồng là Đinh Văn T3 (sinh năm 1987, trú tại: TDP An H, thị trấn Mỹ L, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định) có bán số lô, số đề cho Đ và H. Lương Hữu H cũng thừa nhận Hành vi bán số lô, số đề cho Lê Quang Đ. Ngoài ra, H còn khai nhận Hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề với 08 đối tượng khác, trong đó có Trần Xuân T (sinh năm 1990, trú tại: Thôn K, xã Mỹ T, huyện Mỹ L); Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1983, trú tại: xóm 19, xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định).

Các đối tượng khai nhận đã thống nhất quy định với nhau về hình thức đánh bạc ăn tiền dưới hình thức số lô, số đề như sau:

+ Về số đề: Đánh 1 ăn 80 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả số số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi.

+ Số đề 3 càng: Đánh 1 ăn 400 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu 3 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả số số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã ghi.

+ Số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô là từ 21.700đ - 22.500đ (tùy từng đối tượng quy ước với nhau) ăn 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn một cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó có hai cặp số đuôi cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 11 lần (ví dụ đánh 1000 đồng, trúng được 11.000 đồng). Cơ quan điều tra đã đấu tranh làm rõ Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của các bị cáo, cụ thể:

\* Đối với Trần Xuân T:

Tham gia đánh bạc bằng cách bán số lô, số đề cho các đối tượng Lương Hữu H, Trần Ngọc T4, Trần Thanh T5. Sau đó T giữ lại 1 phần để đánh bạc trực tiếp với T4, T5, phần còn lại T chuyển cho H để hưởng tiền chênh lệch như đã nêu trên. Cụ thể:

- Ngày 18/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 86, 41, 28; các số đề 86, 68, 41, 14, 28, 82 với tổng số tiền là 7.350.000đồng. T4 trúng số lô 86 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 15.350.000đồng.

- Ngày 21/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 86, 04, 33; các số đề đầu 8 với tổng số tiền là 7.750.000đồng. T4 trúng số lô 33 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 15.750.000đồng.

- Ngày 22/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 20, 09, 33; các số đề 20, 02, 09, 90, 33 với tổng số tiền là 7.250.000đồng. Kết quả, T4 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 7.250.000đồng.

- Ngày 24/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 33, 86, 04; các số đề 33, 68, 86, 04, 40 với tổng số tiền là 7.250.000đồng. T4 trúng số lô 04 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 15.250.000đồng.

- Ngày 25/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 33,86,99; các số đề đầu 1 với tổng số tiền là 7.750.000đồng, T4 trúng số đề 19 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 15.750.000đồng.

- Ngày 26/3/2021, T bán cho Trần Ngọc T4 các số lô 34,86,43; các số đề đầu 3 với tổng số tiền là 7.750.000đồng. T4 trúng số lô 86 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 15.750.000đồng.

- Ngày 28/3/2021, T4 mua của T các số lô 33, 86, 04; các số đề đầu 6 với tổng số tiền là 7.750.000đồng. Do T4 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T4 và T là 7.750.000đồng.

- Ngày 31/5/2021, T mua của H số lô 18, 64 = 2.170.000 đồng nhưng không trúng. Cùng ngày, H mua của T các số lô 07,70,25,52 = 4.340.000đồng và trúng số lô 07 = 4.000.000đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 10.510.000đồng.

- Ngày 01/6/2021, H mua của T các số lô 63, 93 = 2.170.000đồng và trúng số lô 63, 93 = 8.000.000đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 10.170.000đồng.

- Ngày 02/6/2021, T mua của H các số lô 45, 54 = 2.170.000đồng nhưng không trúng. Cùng ngày, H mua của T các số lô 87, 87, 84 = 3.255.000 đồng và trúng các số lô 84, 78 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 13.425.000 đồng.

- Ngày 03/6/2021, H mua của T số lô 88, 98 = 4.340.000 đồng và trúng số lô 98 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 12.340.000 đồng.

- Ngày 04/6/2021, T mua của H số lô 95, 35, 27 và số đề 27, 72, 24, 42, 06, 95, 82 với tổng số tiền là 3.955.000 đồng. Kết quả T không trúng. Cùng ngày, H mua của T số lô 46, 56, 64 = 6.510.000 đồng và trúng số lô 64 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 18.465.000 đồng.

- Ngày 05/6/2021, T mua của H số lô 27, 32, 51, 79 và số đề 27, 32 với tổng số tiền là 4.323.000 đồng. Kết quả T không trúng. Cùng ngày, H mua của T các số lô 13, 31, 33 = 6.510.000 đồng. Kết quả H trúng các số lô 13, 33 = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 26.833.000 đồng.

- Ngày 06/6/2021, H mua của T số lô 43, 34 = 8.680.000 đồng và trúng số lô 43 = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 24.680.000 đồng.

- Ngày 07/6/2021, T mua của H số lô 90 = 6.510.000 đồng nhưng không trúng. Cùng ngày, H mua của T số lô 29, 92 = 10.85.000 đồng nhưng không trúng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 17.360.000 đồng.

- Ngày 08/6/2021, H mua của T các số lô 29, 92, 18, 01, 90 = 16.275.000 đồng và trúng số lô 90 = 12.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 28.275.000 đồng.

- Ngày 09/6/2021, H mua của T các số lô 29, 92, 23, 32 = 8.680.000 đồng và trúng số lô 29 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 16.680.000 đồng.

- Ngày 10/6/2021, H mua của T các số lô 58, 23, 32 = 3.255.000 đồng, trúng số lô 32 = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 7.255.000 đồng.

- Ngày 11/6/2021, T mua của H số lô 67 = 6.510.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền H và T đánh bạc là 6.510.000 đồng.

- Ngày 12/6/2021, H mua của T số lô 23 = 2.170.000 đồng và trúng số lô 23 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 10.170.000 đồng.

- Ngày 13/6/2021, T mua của H các số lô 45, 54, 89, 98 = 2.604.000 đồng và trúng các số lô 45, 54 = 4.800.000 đồng. Cùng ngày, H mua của T các số lô 38, 50 = 4.340.000 đồng và trúng số lô 50 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 19.744.000 đồng.

- Ngày 14/6/2021, T mua của H số lô xiên 38-83 = 500.000 đồng nhưng không trúng. Cùng ngày, H mua của T các số lô 15, 63 = 4.340.000 đồng nhưng không trúng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 4.840.000 đồng.

- Ngày 15/6/2021, T bán cho Trần Thanh T6 các số lô và đề 05, 50, 18, 81; H mua của T các số lô 54, 45 = 4.620.000 đồng. Kết quả T6 trúng số lô 05 = 2.000.000 đồng, H không trúng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T là 6.620.000 đồng.

- Ngày 16/6/2021, H mua của T các số lô 03, 72 = 2.170.000 đồng và trúng số lô 03 = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T đánh bạc là 6.170.000 đồng.

- Ngày 17/6/2021, T bán cho Trần Thanh T6 các số lô và đề 67, 55, 75, 08 = 2.650.000 đồng. T6 trúng số lô 67 và số đề 67 = 6.000.000 đồng. Tổng số tiền T6 và T đánh bạc là 8.650.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 18/3/2021 đến ngày 17/6/2021, Trần Xuân T đã chuyển, nhận số lô số đề với Lương Hữu H, trực tiếp đánh bạc với các đối tượng Trần Ngọc T4, Trần Thanh T6 tổng cộng 25 lần, trong đó có 24 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Lần nhiều nhất là ngày 08/6/2021 với lượng tiền đánh bạc là 28.275.000 đồng, lần ít nhất là ngày 16/6/2021 với lượng tiền đánh bạc là 6.170.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với T4, T6 và H trong 24 lần trên là 336.707.000 đồng. Đối với ngày 14/6/2021, tổng số tiền đánh bạc giữa T và H là 4.840.000 đồng, trong đó số tiền bán là 4.340.000 đồng, số tiền mua là 500.000 đồng chưa đến mức truy cứu TNHS nên chỉ bị xử lý Hành chính.

Cơ quan CSĐT đã trích xuất T2 bộ dữ liệu tin nhắn Zalo, SMS đồng thời tiến Hành trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu trên chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 của T, thu giữ T2 bộ nội dung tin nhắn về việc T đánh bạc dưới hình thức lô đề với Lương Hữu H, Trần Ngọc T4 và Trần Thanh T6. Tài liệu sao kê lịch sử giao dịch tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036397423013 của T thể hiện nhiều giao dịch chuyển nhận tiền cờ bạc của T với các đối tượng trong vụ án. Quá trình điều tra vụ án, T đã khai nhận T2 bộ Hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của H, T, T4 và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được

\* Nguyễn Văn T2:

Sử dụng sử dụng số điện thoại 0387829888 nhắn tin đến số điện thoại 0916893057 của Lương Hữu H để tham gia “đánh bạc” dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Cụ thể:

- Ngày 29/10/2020, T2 mua của H các số lô 36, 63, 33; các số đề 36, 63, 33 với tổng số tiền 3.975.000 đồng và trúng số lô 36, 63 và số đề 36 với tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 27.975.000 đồng.

- Ngày 04/11/2020, T2 mua của H số lô 23 = 4.700.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 4.700.000 đồng.

- Ngày 05/11/2020, T2 mua của H số lô 95; các số đề 47, 74, 79, 97 với tổng số tiền 3.350.000 đồng và trúng 2 lần số lô 95 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 11.350.000 đồng.

- Ngày 06/11/2020, T2 mua của H số lô 88 và số đề 88 với tổng số tiền 2.450.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 2.450.000 đồng.

- Ngày 07/11/2020, T2 mua của H số lô 55, các số đề 44, 22, 88, 55, 59, 95, các số đề kép từ 00 đến 99 là 10 số với tổng số tiền 8.900.000 đồng và không trúng số nào. Tổng số tiền đánh bạc là 8.900.000 đồng.

- Ngày 11/11/2020, T2 mua của H các số lô 36, 63, các số đề 36, 63, đề ba càng 236, 263 với tổng số tiền 6.500.000 đồng và trúng số lô 63 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 14.500.000 đồng.

- Ngày 12/11/2020, T2 mua của H các số đề 27, 72, 48, 84 = 600.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 600.000 đồng.

- Ngày 13/11/2020, T2 mua của H các số lô 36, 63, 02, 20; các số đề 36, 63, đề 3 càng 236, 263 với tổng số tiền 6.750.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 6.750.000 đồng.

- Ngày 14/11/2020, T2 mua của H các số đề 56, 65, 16, 66, 30 = 600.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 600.000 đồng.

- Ngày 15/11/2020, T2 mua của H các số đề 77; số đề 3 càng 277, 777 và số lô 77 với tổng số tiền 3.150.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 3.150.000 đồng.

- Ngày 20/11/2020, T2 mua của H các số lô 74, 47 = 450.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 450.000 đồng.

- Ngày 21/11/2020, T2 mua của H các số đề 21, 12, 71, 91; số đề 3 càng 921, 121 và số lô 21, 12 với tổng số tiền 2.590.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 2.590.000 đồng.

- Ngày 23/11/2020, T2 mua của H các số lô 32, 10 = 2.250.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 2.250.000 đồng.

- Ngày 25/11/2020, T2 mua của H các số lô 73, 37 với tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Kết quả T2 trúng số lô 37 với số tiền là 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H ngày 25/11/2020 là 3.125.000 đồng.

- Ngày 26/11/2020, T2 mua của H các số lô 56, 47 = 4.600.000 đồng. H trúng 2 lần 100 điểm số lô 56 = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 20.600.000 đồng.

- Ngày 27/11/2020, T2 mua của H các số lô 47, 74; các số đề 44, 37, 73, 67, 87, 27, 47, 57, 84, 89, 83 với tổng số tiền 9.250.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 9.250.000 đồng.

- Ngày 28/11/2020, T2 mua của H các số lô 58, 85; các số đề 62, 17, 35, 53, 44, 08, 80, 19, 91, 74 với tổng số tiền 14.000.000 đồng nhưng không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 14.000.000 đồng.

- Ngày 01/12/2020, T2 mua của H các số lô 62, 26 = 2.250.000 đồng. T2 trúng số lô 62 = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 6.250.000 đồng.

- Ngày 04/12/2020, T2 mua của H các số lô 24, 76 = 2.250.000 đồng. T2 trúng số lô 76 = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 6.250.000 đồng.

- Ngày 05/12/2020, T2 mua của H các số lô 64, 42, 75, 57 = 2.700.000 đồng. Do T2 không trúng nên tổng số tiền đánh bạc giữa T2 và H là 2.700.000 đồng.

Ngày 29/10/2020 đến ngày 05/12/2020 T2 đã tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với H 20 lần, trong đó có 10 lần đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Lần nhiều nhất là ngày 29/10/2020 với lượng tiền đánh bạc là 27.975.000 đồng, lần ít nhất là ngày 01 và 04/12/2020 với lượng tiền đánh bạc là 6.250.000 đồng. Tổng số tiền T2 và H đánh bạc trong 10 lần trên là 125.825.000 đồng.

Đối với 10 lần còn lại có lượng tiền đánh bạc mỗi ngày dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức truy cứu TNHS nên chỉ bị xử lý Hành chính.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ T2 bộ tin nhắn chứng minh Hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề của T2 và H trên điện thoại di động của hai bị can này. Quá trình điều tra, T2 đã khai nhận T2 bộ Hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của Lương Hữu H và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định đã quyết định

Tuyên bố các bị cáo: Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi Hành án. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 22-6-2021 đến ngày 24-6-2021.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi Hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/ 01/ 2022 bị cáo Trần Xuân T, có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; ngày 06/ 01/ 2022 Nguyễn Văn T2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 đều giữ nguyên kháng cáo, khai nhận thành khẩn Hành vi phạm tội đúng án sơ thẩm đã quy kết, bị cáo Trần Xuân T nộp thêm tài liệu gồm có: Ngày 26/ 5/ 2022 nộp 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho quỹ Covid xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định; Ngày 22/6/ 2022 nộp 17.115.000 đồng tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm, theo quyết định của bản án sơ thẩm; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo bị cáo Nguyễn Văn T2 có đơn xác nhận xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận có bố Nguyễn Văn Q, sinh năm 1959 là thương bệnh binh và đang được hưởng chế độ thương bệnh binh tại xã Xuân H, huyện Xuân K, tỉnh Nam Định; Ngày 18/8/ 2022 nộp

41.275.000 đồng tiền thu lời bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả Hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của các bị cáo, kết luận:

Kháng cáo của các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 trong hạn luật định, đúng trình tự quy định của pháp luật cần được chấp nhận để xét.

Về nội dung: Xét kháng cáo của các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thêm các tình tiết mới. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 đảm bảo về mặt hình thức, trong hạn luật định được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hành vi và tội phạm: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 khai nhận tHành khấn Hành vi phạm tội của mình đúng như quy kết của Tòa án cấp sơ thẩm. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 18/3/2021 đến ngày 17/6/2021, Trần Xuân T trực tiếp đánh bạc với Lương Hữu H, Trần Ngọc T4, Trần Thanh T6 24 lần, số tiền đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng (không có lần nào trên 50.000.000 đồng), lần cao nhất là 26.833.000 đồng, lần thấp nhất là 6.170.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 336.707.000 đồng. Số tiền T phải bị truy thu sung công quỹ nH nước là 26.915.000 đồng.

Từ ngày 29/10/2020 đến ngày 05/12/2020, Nguyễn Văn T2 mua số lô, số đề của Lương Hữu H 10 lần với số tiền đánh bạc mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng (không có lần nào trên 50.000.000 đồng), lần cao nhất là 20.600.000 đồng, lần thấp nhất là 6.750.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 125.825.000 đồng, số tiền T2 phải bị truy thu sung công quỹ tổng cộng là 41.075.000 đồng.

Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với số tiền dùng để đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng của Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.



Xét Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2, là Hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự xã hội; thông qua việc chơi bạc (dưới hình thức đánh đề) để được hưởng lợi một cách bất hợp pháp; đồng thời còn gây mất trật tự trị an C ở địa phương, ảnh hưởng đến cá nhân và gia đình các con bạc. Hành vi đó cần được xử lý nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa C.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Xét Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an T2 công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi phạm tội, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về Hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nguyễn Văn T2 có bố đẻ là thương bệnh binh. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo đều xuất trình các tài liệu thể hiện đã nộp T2 bộ số tiền thu lời bất chính, tiền án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo đề nghị được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo, cấp phúc thẩm ghi nhận và xem xét, áp dụng thêm cho các bị cáo. Tuy nhiên xét thấy mức hình phạt tù là phù hợp.

Xét các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài lần phạm tội này, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của NH nước; Theo quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 (có tình tiết giảm nhẹ được bổ sung tại phúc thẩm) Bộ luật hình sự và xét thấy các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa C, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phúc thẩm

[4]. Về án phí: Các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2;
2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T2 cho Ủy ban nhân dân xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi Hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi Hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện Hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Ghi nhận các bị cáo Trần Xuân T, bị cáo Nguyễn Văn T2 đã nộp tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm cụ thể:

Bị cáo Trần Xuân T đã nộp 17.115.000 đồng tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0004570 ngày 22/6/2022 của Cục thi Hành án dân sự tỉnh Nam Định.

Bị cáo Nguyễn Văn T2 đã nộp 41.275.000 đồng tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0004593 ngày 18/8/ 2022 của Cục thi Hành án dân sự tỉnh Nam Định.

4. Về án phí: Các bị cáo Trần Xuân T, Nguyễn Văn T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại H Nội;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Hạnh**